

KẾ HOẠCH

Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước năm 2024 tỉnh Bình Thuận

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 53/TB-VP ngày 15/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ bảy ngày 02 tháng 02 năm 2024;

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận; Kế hoạch số 2621/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 15/12/2023 về cải cách hành chính nhà nước năm 2024 tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung mục VII, phần A của Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh như sau:

“1. Mục tiêu

- 100% văn bản, hồ sơ công việc các cấp được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh được kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình. Tối thiểu 50% số hồ sơ giải quyết trong năm của các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp được giải quyết trực tuyến (trong đó, tối thiểu 40% số hồ sơ giải quyết trong năm của dịch vụ công trực tuyến toàn trình được giải quyết trực tuyến).

- 100% ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). 100% dịch vụ dữ liệu có trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp đạt tối thiểu 80%. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử các cấp đạt 100%.

- 100% phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã có triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- 100% thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến. Tối thiểu 45% số hồ sơ đã giải quyết của các thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.

2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục áp dụng tốt hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã để nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước để tổng hợp thông tin vào kho dữ liệu chung; phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cơ quan hành chính nhà nước các cấp và hỗ trợ đánh giá hiệu quả được giao.

- Trên cơ sở danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành trung ương công bố), các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã triển khai và áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến trong giải quyết các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính. Nghiên cứu, bố trí lực lượng tại bộ phận một cửa các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân cách thao tác, nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến; tuyệt đối không nộp hồ sơ trực tuyến hoặc thanh toán trực tuyến thay cho người dân.

- Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác với trực liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Triển khai sử dụng chức năng số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trong hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Xây dựng kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Hoàn thành việc kết nối kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên cổng dịch vụ công quốc gia. Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân lựa chọn hình thức chứng thực điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính chứng thực bản sao từ bản chính (đảm bảo nguyên tắc 100% phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã có triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính).

- Đối với các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thủ trưởng cơ quan, đơn vị bám sát chương trình hành động, kế hoạch của cấp trên, chỉ đạo của UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, đảm bảo hoàn thành kế hoạch và các chỉ tiêu do ngành cấp trên giao”.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại kế hoạch này, có trách nhiệm rà soát điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương cho phù hợp. **Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 05/4/2024.**

2. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (giao tại phụ lục kèm theo Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh) phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Giao các Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các cơ quan, đơn vị và các lĩnh vực chuyên môn được UBND tỉnh phân công phụ trách./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Đoàn thể cấp tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận;
- Bưu điện tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, NCKSTTHC.

CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng